

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2020/HS-ST

Ngày: 26/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HN, TỈNH NGHỆ AN**

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Kim Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Hồng Châu;

Ông Nguyễn Văn Bắc.

- *Thư ký phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An tham gia phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện HN. Tòa án nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 31/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 7 năm 2020, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 43/2020/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo:

Lê Văn C, tên gọi khác: không; sinh ngày: 20 tháng 9 năm 1996, tại Xã HL, huyện HN, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm 4, xã HL, huyện HN, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Văn Đ ; con bà: Biện Thị L ; vợ: Trương Thị C ; con: Có 03 con (Con lớn nhất sinh năm 2014, con nhỏ nhất sinh năm 2019); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/6/2020 cho đến nay. Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Đinh Văn Q ; sinh năm 1954; nơi cư trú: Xóm 5, xã HL, huyện HN, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Văn T ; sinh

năm: 1976; nơi cư trú: Xóm 1, xã Xuân Lam, huyện HN, tỉnh Nghệ An.

Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 10 giờ ngày 05/6/2020, Lê Văn C bắt taxi đi từ thị trấn N, huyện ND tỉnh Nghệ An để về nhà. Khi đi qua nhà anh Đinh Văn Q (Thuộc xóm 5, xã HL, huyện HN, tỉnh Nghệ An), C thấy một chiếc xe mô tô nhãn hiệu Wave S, màu đỏ, xám, đen, BKS 37N7- 5758 đang dừng ở trước cổng nhà anh Q. C nảy sinh ý định lấy trộm xe đi bán. Khi đi qua cổng nhà anh Q được khoảng 10m, C xuống xe taxi rồi đi bộ lại gần chiếc xe mô tô. Thấy chìa khóa xe vẫn đang cắm ở ổ khóa điện. Quan sát xung quang thấy không có người nên C ngồi lên xe mô tô quay đầu xe, nổ máy và điều khiển xe tẩu thoát theo đường đê ven sông Lam thuộc Quốc lộ 46C. Khi đi qua nhà anh Nguyễn Văn Thanh (Thuộc xóm 1, xã Xuân Lam, huyện HN, tỉnh Nghệ An) thấy anh Thanh đang đứng ở cổng. C hỏi Thanh: "Anh có mua xe của tôi không?". Anh Thanh hỏi lại: "Bao nhiêu, giấy tờ xe mi mô?". C trả lời: "Một triệu, giấy tờ xe bị mất". Anh Thanh nói: "Tám trăm thôi, xe đã cũ". C đồng ý bán cho anh Thanh chiếc xe vừa trộm cắp được với giá 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng). Sau khi bán xe xong C về nhà.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 06/6/2020, biết không thể che dấu được hành vi phạm tội nên C đã đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HN để đầu thú.

Ngày 06/6/2020, anh Nguyễn Văn Thanh đã tự nguyện giao nộp chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda WaveS, màu đỏ xám đen mang BKS 37N7- 5758 cho cơ quan CSĐT Công an huyện HN.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG-TTHS ngày 11/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện HN kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu WaveS, màu đỏ xám đen mang BKS 37N7- 5758 có giá trị là 6.072.300đ (Sáu triệu không trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm đồng).

Tại phiên tòa bị cáo Lê Văn C đã khai nhận hành vi mà bị cáo thực hiện

vào trưa ngày 05/6/2020 như đã nêu trên và thừa nhận: Lợi dụng sơ hở của anh Đinh Văn Q bị cáo đã lấy trộm của anh Q một xe mô tô nhãn hiệu WaveS, màu đỏ xám đen mang BKS 37N7- 5758 sau đó mang đi bán lấy 800.000đ để tiêu xài cá nhân.

Cáo trạng số 34/CT-VKS-HS ngày 15/7/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo Lê Văn C về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội: “Trộm cắp tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo Lê Văn C từ 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự: Tịch thu tại bị cáo Lê Văn C số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên, chỉ xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện HN, Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, Điều tra viên, Kiểm sát viên:* Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên là hợp pháp.

[2]. *Về chứng cứ xác định tội danh:*

Hội đồng xét xử xét thấy: Lời khai tại phiên tòa và lời khai trong quá trình

điều tra của bị cáo là thống nhất với nhau, phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Có đủ cơ sở để kết luận: Vào trưa ngày 05/6/2020, bị cáo Lê Văn C đã lấy trộm của anh Đinh Văn Quang 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS màu đỏ, xám, đen BKS 37N7-5758.

Căn cứ vào Bản kết luận định giá tài sản số 18/KLĐG-TTHS ngày 11/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện HN thì: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu WaveS màu đỏ, xám, đen BKS 37N7-5758 do bị cáo chiếm đoạt có giá là 6.072.300đ (Sáu triệu không trăm bảy mươi hai nghìn ba trăm đồng).

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Nên hành vi của bị cáo đã có đầy đủ yếu tố cấu thành tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện HN, tỉnh Nghệ An truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Đây là vụ án xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu để chiếm đoạt tài sản có giá trị là 6.072.300đ. Hành vi này là nguy hiểm cho xã hội nên cần xử lý nghiêm bị cáo nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa C.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; sau khi phạm tội ra đầu thú; chiếc xe mô tô mà bị cáo chiếm đoạt của người bị hại đã được thu hồi và trả lại cho chủ sở hữu. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 và bị cáo sẽ được áp dụng những tình tiết giảm nhẹ này khi quyết định hình phạt.

Xét thấy: Mặc dù bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, tiền sự, lại có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự hình sự. Tuy nhiên, căn cứ vào kết quả xác minh của Công an huyện HN (Có trong hồ sơ vụ án) thể hiện:

Bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, có mối quan hệ xã hội phức tạp, thường xuyên đi khỏi địa phương nơi cư trú, gây khó khăn cho chính quyền địa phương và gia đình trong công tác quản lý và giáo dục. Nên bị cáo không đủ điều kiện để được cải tạo tại địa phương mà cần cách ly bị cáo một thời gian mới đủ điều kiện giáo dục và cải tạo bị cáo. Mức án mà Kiểm sát viên đề nghị tại phiên tòa hôm nay là phù hợp và nghiêm minh nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo là lao động tự do, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị. Nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (là hình phạt tiền) đối với bị cáo.

[5]. *Về trách nhiệm dân sự*: Do anh Đinh Văn Q g đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm. Anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bị cáo hoàn trả số tiền 800.000đ (Số tiền mà anh T đã bỏ ra mua chiếc xe do bị cáo trộm cắp của người bị hại). Nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. *Về vật chứng*: Trong quá trình điều tra, cơ quan CSĐT Công an huyện HN đã thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu WaveS màu đỏ, xám, đen BKS 37N7-5758. Cơ quan điều tra đã trả lại chiếc xe mô tô cho chủ sở hữu (Anh Đinh Văn Q).

[7]. *Về biện pháp tư pháp*: Đối với số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) mà bị cáo thu lợi do bán chiếc xe mô tô trộm cắp cho anh Nguyễn Văn T . Anh Thanh không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền này nên cần tịch thu tại bị cáo để sung vào ngân sách Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

[8]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.
2. Xử phạt: Bị cáo Lê Văn C 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 06/6/2020.
3. Về biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự:

Tịch thu tại bị cáo Lê Văn C số tiền 800.000đ (Tám trăm nghìn đồng) để sung vào ngân sách Nhà nước.

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc bị cáo Lê Văn C phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND huyện HN;
- Công an huyện HN;
- Chi cục THADS huyện HN;
- Bị cáo;
- Người bị hại; người LQ;
- TAND tỉnh NA;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Kim Thanh

